

Số: **24/2020/QĐST-KDTM**

Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-KDTM ngày 13/5/2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng V; Địa chỉ: Số 1, phố A, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

1.2. Bị đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1951; Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Theo Hợp đồng tín dụng số 11114810 ngày 28/12/2016 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo số CNVN0010192201708 ngày 23/8/2017 được ký kết giữa Ngân hàng V và chị Trương Thị T, chị Trương Thị T còn nợ Ngân hàng V số tiền tính đến ngày 05/8/2020 là: 1.317.461.997 (Một tỉ, ba trăm mười bảy triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, chín trăm chín mươi bảy) đồng, trong đó: Nợ gốc là 915.979.387 đồng, lãi là 401.482.610 đồng.

2.2. Hai bên thỏa thuận lộ trình thanh toán như sau:

- Trước ngày 05/11/2020, chị Trương Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 1.100.000.000 (Một tỉ một trăm triệu) đồng.

- Chị Trương Thị T tiếp tục chịu lãi phát sinh tính trên nợ gốc kể từ ngày ký Biên bản hòa giải thành theo lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 11114810 ngày 28/12/2016 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm

bảo số CNVN0010192201708 ngày 23/8/2017 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

2.3. Trường hợp chị Trương Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo lộ trình trả nợ nêu trên hoặc trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng. Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng 43.8m² đất và tài sản gắn liền với diện tích đất này tại địa chỉ: Xã X, huyện Từ Liêm, nay thuộc tổ dân phố số 1, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 012119805200254 do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 27/5/2007 cho bà Nguyễn Thị M) theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 3872/2016 ký ngày 28/12/2019 giữa Ngân hàng V với bà M.

2.4. Về án phí: Chị Trương Thị T phải chịu 25.761.929 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí là 24.000.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AB/2015/0003535 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan